

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai dự thu-chi ngân sách 6 tháng năm 2023

Hôm nay, vào hồi 8h30' ngày 10 tháng 07 năm 2023

Tại Hội trường trụ sở UBND phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên.

I. Thành phần lập biên bản gồm:

1. Đ/c Đặng Thế Sơn - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
2. Đ/c Nguyễn Thị Thúy - Chức vụ: Công chức văn hóa xã hội.
3. Đ/c Nguyễn Thị Lan Hương - Chức vụ: Công chức VP - TK, Thư ký
4. Đ/c Mai Thị Hào - Chức vụ: Công chức Tài chính kế toán

II. Nội dung:

Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách.

UBND phường Trung Vương thực hiện công khai dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng (quý II) năm 2023 (Các biểu mẫu liên quan)

Thời gian niêm yết công khai bắt đầu từ 9h ngày 10/07/2023 đến ngày 15/08/2023.

Biên bản lập xong hồi 9h cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

Thư ký



Nguyễn Thị Lan Hương

Công chức kế toán



Mai Thị Hào

ĐẠI DIỆN UBND PHƯỜNG



CHỦ TỊCH

Đặng Thế Sơn

Công chức văn hóa xã hội



Nguyễn Thị Thúy



Trung Vương, ngày 10 tháng 7 năm 2023

CÔNG KHAI THUYẾT MINH

Công khai số liệu và thuyết minh thu chi ngân sách 6 tháng năm 2023

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND phường Trung Vương về việc phê chuẩn phân bổ dự toán thu - chi ngân sách phường Trung Vương năm 2023;

UBND phường thực hiện công khai số liệu và thuyết minh thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán NSNN 6 tháng đầu năm:

- Kết quả thực hiện dự toán NSNN 6 tháng đầu năm 2023 hoàn thành khá toàn diện, đạt các chỉ tiêu đề ra.

- Công tác chi ngân sách thực hiện đảm bảo bảo được các nhiệm vụ chi thường xuyên và chi đột xuất, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, đảm bảo đúng quy định và tiết kiệm chi.

2. Kết quả Thu - Chi NSNN:

2.1 Thu ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm

Thu NSNN 6 tháng đầu năm 2023 đạt: **9.537.426.763/13.531.205.005** đồng.

Trong đó:

- Thu thuế, phí, lệ phí đạt: **6.923.221.758/10.917.000.000** đồng, bằng 63,42% kế hoạch thành phố giao, bao gồm một số chỉ tiêu đạt cao như:

+ Thuế ngoài quốc doanh đạt: 3.608.271.342 đồng, bằng 69,08% kế hoạch thành phố giao.

+ Thuế thu nhập cá nhân hộ kinh doanh đạt: 1.781.947.292 đồng, bằng 66,37% kế hoạch thành phố giao.



+ Thu phí môn bài đạt: 269.420.000 đồng, bằng 96,22% kế hoạch thành phố giao.

+ Thu phí, lệ phí: 414.687.000 đồng, bằng 118,48% kế hoạch thành phố giao.

- Thu bổ sung cân đối ngân sách cấp trên là: **1.961.442.000** đồng, bao gồm:

+ Thu cân đối ngân sách là: 1.880.922.000 đồng.

+ Thu bổ sung có mục tiêu là: 80.520.000 đồng.

- Thu chuyển nguồn ngân sách là: **652.763.005** đồng

2.2 Thu ngân sách phường 6 tháng đầu năm

Thu ngân sách phường 6 tháng đầu năm 2023 đạt: **3.730.457.430/4.055.805.005** đồng. Trong đó:

- Thu theo tỷ lệ điều tiết 6 tháng đầu năm 2023 đạt: **1.116.252.425/1.441.600.000** đồng, bằng 77,43% kế hoạch giao. Một số chỉ tiêu đạt cao như:

+ Thuế ngoài quốc doanh đạt: 346.394.978 đồng, bằng 66,42% kế hoạch.

+ Thu phí môn bài đạt: 269.420.000 đồng, bằng 96,22% kế hoạch.

+ Thu phí, lệ phí: 414.687.000 đồng, bằng 118,48% kế hoạch.

- Thu bổ sung cân đối ngân sách cấp trên là: **1.961.442.000** đồng, bao gồm:

+ Thu cân đối ngân sách là: 1.880.922.000 đồng.

+ Thu bổ sung có mục tiêu là: 80.520.000 đồng.

- Thu chuyển nguồn ngân sách là: **652.763.005** đồng

2.3. Chi ngân sách Nhà nước

Dự toán chi ngân sách giao đầu năm là: **5.425.976.000** đồng; dự toán sau bổ sung là: **5.495.976.000** đồng. Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2023: **2.151.370.654** đồng bằng 40% kế hoạch thành phố giao đầu năm, bằng 39% kế hoạch sau bổ sung.

Trong đó:

- Chi thường xuyên đạt: **2.151.370.654** đồng bằng 43% kế hoạch thành phố giao.

Công tác chi ngân sách cơ bản đảm bảo kinh phí hoạt động quản lý bộ máy hành chính, gồm các nội dung chi chủ yếu sau:

+ Chi Dân quân tự vệ, an ninh trật tự: 439.474.000 đồng bằng 47% kế hoạch thành phố giao.

+ Chi quản lý hành chính Nhà nước, Đảng, đoàn thể: 1.633.067.654 đồng bằng 44% kế hoạch thành phố giao. Đảm bảo chi trả lương, phụ cấp cho các đối tượng kịp thời, đáp ứng kinh phí hoạt động của Đảng ủy, HĐND, UBND và các đoàn thể, trên cơ sở dự toán được giao đã phân bổ chi theo định mức, đảm bảo chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả.



II. NHIỆM VỤ THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Căn cứ quyết định giao chỉ tiêu Kinh tế - Xã hội của thành phố; căn cứ vào tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm. UBND phường xây dựng dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước 6 tháng cuối năm 2023 cụ thể như sau

1. Thu NSNN 6 tháng cuối năm:	5.733.778.242 đồng
Trong đó:	
- Các loại thuế, phí, lệ phí:	3.993.778.242 đồng
- Thu BS từ NS cấp trên:	1.740.000.000 đồng
2. Thu ngân sách phường được hưởng:	2.126.951.560 đồng
Trong đó:	
+ Thu tỷ lệ điều tiết:	386.951.560 đồng
+ Thu BS từ NS cấp trên:	1.740.000.000 đồng
3. Dự toán chi NS 6 tháng cuối năm:	3.344.605.346 đồng
Trong đó:	
+ Chi thường xuyên:	2.880.801.346 đồng
+ Dự phòng NS:	100.350.000 đồng
+ Chi nguồn cải cách tiền lương:	363.454.000 đồng

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023.

1. Về thu ngân sách:

- Quản lý thu ngân sách trên địa bàn phải thực hiện đầy đủ quy định của luật NSNN; Luật thuế và các văn bản quy định hiện hành.

- Rà soát các hộ kinh doanh mới phát sinh để kịp thời đưa vào quản lý.

- Giám sát việc kê khai thuế hàng quý của các hộ nộp thuế theo phương pháp kê khai, đảm bảo kê khai đúng với thực tế phát sinh, tăng thu NS.

- Thường xuyên năm bắt tuyên truyền và phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, tổ dân phố tuyên truyền các chính sách pháp luật về thuế đến nhân dân và các cá nhân kinh doanh hiểu và chấp hành pháp luật thuế.

- Đối với công tác thu phí, lệ phí và thu khác, cần tập trung làm tốt công tác cải cách hành chính tại bộ phận một cửa tạo thuận lợi cho nhân dân đến giao dịch, nhằm tăng thu lệ phí chứng thực; điều chỉnh kịp thời thu phí về sinh môi trường theo đúng mức thu mới; tăng cường công tác quản lý và thu các nguồn thu từ phí sử dụng tạm thời lề đường bến bãi, phạt vi phạm hành chính về trật tự mỹ quan đô thị.

- Nâng cao vai trò trách nhiệm, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của đội chống thất thu thuế phường.

2. Về chi ngân sách:

- Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật và của UBND tỉnh về một số biện pháp điều hành quản lý ngân sách và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong chi ngân sách. Mọi khoản chi thường xuyên của ngân sách tiết kiệm 10% để tạo nguồn làm lương.



Số: 74/QĐ-UBND

P. Trung Vương, ngày 10 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai thu - chi ngân quý II năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRUNG VƯƠNG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND phường Trung Vương về việc phê chuẩn phân bổ dự toán thu - chi ngân sách phường Trung Vương năm 2023;

Xét nhiệm vụ Chính trị, kinh tế, văn hóa xã phường Trung Vương năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thu - chi ngân sách phường Trung Vương quý II năm 2023 với số liệu sau:

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND-UBND, công chức Tài chính - Kế toán và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Phòng TC KH TP;
- Đảng ủy Phường;
- HĐND phường;
- Các tổ chức đoàn thể
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Thế Sơn

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ (6 THÁNG, NĂM)
6 tháng năm 2023**

DVT: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ĐƯỢC THỰC HIỆN QUÝ (6 THÁNG, NĂM)	SỐ SÁNH (%)
	A	4	5	6
I	Tổng số thu	1.441.600.000	1.116.252.425	77
1	Các khoản thu 100%	688.000.000	419.443.425	61
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	753.600.000	696.809.000	92
3	Thu chuyển nguồn		652.763.005	
4	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.620.922.000	1.961.442.000	54
	- Bổ sung cân đối ngân sách	3.620.922.000	1.880.922.000	52
	-Bổ sung có mục tiêu		80.520.000	
II	Tổng số chi	5.425.976.000	2.131.370.654	39
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	4.962.172.000	2.131.370.654	43
3	Dự phòng	100.350.000		
4	Chi nguồn cải cách tiền lương tại đơn vị	363.454.000		

Bộ phận tài chính, kế toán xã



Mai Thị Hào

Ngày 10 tháng 7 năm 2023

TM.UBND xã, phường, thị trấn

Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)



Đặng Thế Sơn

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ

6 tháng năm 2023

STT	Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)		ĐVT: đồng
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	
I	Chỉ tiêu thu thuế	10.917.000.000	1.441.600.000	10.820.769.882	1.519.420.118	99,12	105,40	
1	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	10.229.000.000	753.600.000	10.132.769.882	735.190.000	99,06	97,56	
1,1	Thuế ngoài Quốc doanh	5.223.000.000	521.500.000	5.223.000.000	521.500.000	100,00	100,00	
	Thuế GTGT	5.215.000.000	521.500.000	5.215.000.000	521.500.000	100,00	100,00	
	Thuế tiêu thụ đặc biệt	8.000.000		8.000.000		100,00		
1,2	Thuế thu nhập cá nhân	4.073.000.000	138.800.000	3.984.868.055	124.920.000	97,84	90,00	
	Thuế TNCN hộ kinh doanh	2.685.000.000		2.685.000.000		100,00		
	Thuế TNCN nhà đất	1.388.000.000	138.800.000	1.249.200.000	124.920.000	90,00	90,00	
	Thuế TNCN (Thuế Tài sản)			50.668.055				
1,3	Thuế phi nông nghiệp	480.000.000	48.000.000	480.000.000	48.000.000	100,00	100,00	
1,4	Lệ phí trước bạ	453.000.000	45.300.000	407.700.000	40.770.000	90,00	90,00	
1,5	Thu khác (Chậm nộp thuế)			37.201.827				
2	Các khoản thu 100%	688.000.000	688.000.000	688.000.000	784.230.118	100,00	113,99	
2,1	Phí môn bài	280.000.000	280.000.000	280.000.000	280.000.000	100,00	100,00	
2,2	Phí, lệ phí	350.000.000	446.230.118	350.000.000	446.230.118	100,00	100,00	
2,3	Thu khác Ngân sách	58.000.000	58.000.000	58.000.000	58.000.000	100,00	100,00	
II	Các khoản đóng góp tự nguyện							
III	Thu kết dư ngân sách							
IV	Thu bổ sung từ NS cấp trên		3.701.442.000		3.701.442.000			
1	Bổ sung cân đối NS		3.620.922.000		3.620.922.000			

2	Bổ sung có mục tiêu		80.520.000	80.520.000		
V	Thu chuyển nguồn NS		652.763.005	652.763.005		
	TỔNG THU	10.917.000.000	5.795.805.005	10.820.769.882	99,12	101,34

Ngày 10 tháng 7 năm 2023

TM.UBND xã, phường, thị trấn
Chủ tịch

Bộ phận tài chính, kế toán xã

(Ký tên và đóng dấu)



(Handwritten signature)

Đặng Thế Sơn

Mai Thị Hào

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ
6 tháng năm 2023

TT	Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh											
		Tổng số	ĐT PT	Thường xuyên	Tổng số	ĐT PT	Thường xuyên	Tổng số	ĐT PT	Thường xuyên									
		1	2	3	4	5	6	7	8	9									
TỔNG CHI																			
A	Chi thường xuyên	5.475.976.000		5.475.976.000	5.012.172.000		5.012.172.000	5.012.172.000		92		92							
1	Chi công tác DQ tự vệ, an ninh trật tự	943.225.000		943.225.000	943.225.000		943.225.000	943.225.000		100		100							
1.1	Chi dân quân tự vệ	431.223.000		431.223.000	431.223.000		431.223.000	431.223.000		100		100							
1.2	Chi an ninh trật tự	512.002.000		512.002.000	512.002.000		512.002.000	512.002.000		100		100							
2	Sự nghiệp văn hóa, thông tin	115.000.000		115.000.000	115.000.000		115.000.000	115.000.000		100		100							
3	Sự nghiệp thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	25.000.000		25.000.000	25.000.000		100		100							
4	Sự nghiệp xã hội	71.912.000		71.912.000	71.912.000		71.912.000	71.912.000		100		100							
5	Sự nghiệp kinh tế	35.000.000		35.000.000	35.000.000		35.000.000	35.000.000		100		100							
6	Chi QL Nhà nước, Đảng, Đoàn thể	3.746.851.000		3.746.851.000	3.746.851.000		3.746.851.000	3.746.851.000		100		100							
6,1	Quản lý Nhà nước	2.248.171.000		2.248.171.000	2.248.171.000		2.248.171.000	2.248.171.000		100		100							
6,2	Chi Hội đồng nhân dân	344.000.000		344.000.000	344.000.000		344.000.000	344.000.000		100		100							
6,3	Chi hoạt động của Đảng	487.840.000		487.840.000	487.840.000		487.840.000	487.840.000		100		100							

ĐVT: đồng

6,4	Mặt trận tổ quốc Việt nam	318.040.000	318.040.000	318.040.000	318.040.000	100	100
6,5	Đoàn Thanh niên CSHCM	96.000.000	96.000.000	96.000.000	96.000.000	100	100
6,6	Hội phụ nữ Việt Nam	110.500.000	110.500.000	110.500.000	110.500.000	100	100
6,7	Hội cựu chiến binh Việt Nam	82.000.000	82.000.000	82.000.000	82.000.000	100	100
6,8	Hội Nông dân Việt Nam	60.300.000	60.300.000	60.300.000	60.300.000	100	100
7	Chi tổ chức xã hội khác	75.184.000	75.184.000	75.184.000	75.184.000	100	100
7,1	Hội chữ thập đỏ	21.500.000	21.500.000	21.500.000	21.500.000	100	100
7,2	Hội người cao tuổi	21.500.000	21.500.000	21.500.000	21.500.000	100	100
7,3	Hội Da cam, TNXP, Đông y	32.184.000	32.184.000	32.184.000	32.184.000	100	100
B	Dự phòng Ngân sách	100.350.000	100.350.000	100.350.000	100.350.000	0	0
C	Chi nguồn cải cách tiền lương tại đơn vị	363.454.000	363.454.000	363.454.000	363.454.000	0	0

Ngày 10 tháng 7 năm 2023
 TM.UBND xã, phường, thị trấn
 Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)



Đang Thế Sơn

Bộ phận tài chính, kế toán xã

Mai Thị Hào